TẠP CHÍ KHOA HỌC VÀ GIÁO DỤC
ISSN: 1859-1612
Journal homepage: https://tckhgd.dhsphue.edu.vn

Ảnh hưởng của phong trào chống thuế ở Quảng Nam năm 1908 đến các tỉnh Trung kỳ

Trương Công Huỳnh Kỳ, Lê Thị Hoài Thanh

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:
Ngày nhận bài: 02/11/2023
Ngày nhận bản chỉnh sửa: 06/12/2023
Ngày nhận đăng: 27/12/2023
Ngày xuất bản: 20/10/2025

Từ khóa:
Chống thuế
Quảng Nam
Trung Kỳ
1908

TÓM TẮT

Trước ách áp bức, bóc lột tàn bạo của thực dân Pháp, nhân dân Đại Lộc (Quảng Nam) đã "*nổi dậy*" chống thuế. Từ Quảng Nam, "*ngọn lửa*" chống thuế nhanh chóng lan khắp các tỉnh Trung Kỳ, tạo nên một phong trào đấu tranh mạnh mẽ, quyết liệt với quy mô và phương thức đấu tranh chưa từng có trước đó, làm cho thực dân Pháp và các thế lực tay sai lo sợ. Do vậy, nghiên cứu về ảnh hưởng của phong trào chống thuế ở Quảng Nam đến các tỉnh Trung Kỳ năm 1908 sẽ góp phần nhận diện phong trào yêu nước ở Việt Nam cũng như làm sáng tỏ vị trí, vai trò của Quảng Nam trong sự nghiệp đấu tranh chống thực dân Pháp những năm đầu thế kỷ XX.

1. MỞ ĐẦU

Đánh giá về phong trào chống thuế năm 1908, Huỳnh Thúc Kháng cho rằng: "*Chủ động cuộc cự sưu đó chỉ vỏn vẹn có vài bác hương lý cùng vài anh học trò thôn quê mà tạo ra các phong trào như nước lụt vỡ đê, cuốn cả toàn kỳ trên 10 tỉnh (từ Thanh Hóa đến Bình Thuận) vào làn xoáy khu ốc, ảnh hưởng lan khắp nước*" (Kháng, 1946, p. 3). Trong phong trào đó, Quảng Nam là điểm mở đầu và tinh thần đấu tranh sôi nổi, quyết liệt của người dân Quảng Nam đã tác động lớn đối với nhân dân các tỉnh Trung Kỳ. Với quy mô rộng lớn cùng hình thức đấu tranh phong phú, phong trào chống thuế ở các tỉnh Trung Kỳ đã thật sự trở thành một sự kiện lịch sử hết sức nổi bật trong phong trào yêu nước ở Việt Nam đầu thế kỷ XX.

2. NỘI DUNG

2.1. Khái quát phong trào chống thuế ở Quảng Nam năm 1908

Nhằm phục vụ cho chương trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897-1914), từ 1897 trở đi, thực dân Pháp đã thi hành chính sách sưu thuế rất nặng nề đối với nhân dân Việt Nam. Đặc biệt, đối với nông dân, bộ phận đông đảo nhất trong xã hội Việt Nam lúc bấy giờ càng chịu áp bức nặng nề hơn. Người nông dân phải làm lụng vất vả để đủ tiền, đủ thóc lúa nộp cho địa chủ, cho chính quyền đô hộ. Thuế đinh, thuế điền, thuế muối, thuế rượu, thuế chợ, thuế đò và hàng trăm thứ thuế khác nữa được đặt ra và chính nó trở thành một gánh nặng đối với người nông dân Việt Nam. Thuế điền được nộp bằng tiền chứ không phải bằng thóc như trước đây. Để vơ vét, bóc lột hơn nữa, thực dân Pháp liên tục cho tăng thuế: "từ năm 1890 đến năm 1897 thuế trực thu tăng lên hai lần rưỡi. Tính trung bình mỗi người dân hàng năm phải nộp 10 quan tiền thuế tương đương với 100kg gạo" (Liệu et al., 1958, pp. 59-60). Đạo dụ ngày 14-8-1898 quy định thuế đinh đã tăng từ 30 xu lên 2,30 đồng. Thuế điền trước kia mỗi mẫu ruộng tốt phải đóng một đồng thì từ năm 1898, ruộng hạng nhất tăng lên 1,50 đồng, ruộng hạng nhì 1,10 đồng và hạng ba là 0,80 đồng. Đến đầu năm 1908, thực dân Pháp lại ra lệnh tăng thuế điền lên 5%. Tháng 4-1908, lấy lý do phải đài thọ lễ "Tứ tuần đại khánh" cho vua Khải Định, chính quyền thực dân cho tăng thêm 30% các mức thuế và gia tăng thuế hàng năm bất kể ruộng tốt hay xấu, đinh ít hay nhiều. Sự bóc lột không chỉ dừng lại ở đó mà người dân còn phải thực hiện phu phen, tạp dịch. Đó là những công việc như đào sông, đắp đường, đắp đê, vận chuyển hàng hóa, khuân vác tranh tre làm nhà cho quan lại…Ngày 8-1-1904, thực dân Pháp ra đạo dụ quy định dân phải chịu 6 ngày công ích (cho công việc ngoài xã

Tác giả liên hệ: Trương Công Huỳnh Kỳ;
Địa chỉ e-mail: truongconghuynhky@dhsphue.edu.vn
DOI: https://doi.org/10.26459/jse.055.2025

thôn) và 4 ngày tư ích (cho công việc trong xã thôn). Đến ngày 1-1-1908, Nghị định của Toàn quyền Đông Dương quy định về 10 ngày xâu như sau: chỉ dành 2 ngày cho tư ích và 8 ngày cho công ích. Đối với người dân Quảng Nam, họ phải đi đào sông Cu Nhí để chở than khai thác ở mỏ Nông Sơn ra Đà Nẵng, đắp đường đến mỏ vàng Bồng Miêu, đắp đường từ Đà Nẵng đi các tỉnh Tây Nguyên. Chế độ sưu thuế cùng với các chính sách khai thác, bóc lột khác đã làm cho nhân dân cả nước nói chung và nhân dân Quảng Nam nói riêng ngày càng khốn khổ.

Đến đầu thế kỷ XX, dưới tác động của những yếu tố trong và ngoài nước, trào lưu dân chủ tư sản đã hình thành trong phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam. Quảng Nam sớm trở thành nơi gặp gỡ, hội tụ của những đại diện kiệt xuất cho phong trào Duy tân lúc bấy giờ. Quảng Nam không chỉ là tỉnh mở đầu trong cả nước ở việc thực hiện ý tưởng kết hợp cứu nước với duy tân theo hình thức công khai, hợp pháp mà còn là nơi tụ nghĩa của xu hướng bạo động với nhiều đồng chí của Phan Bội Châu, như Nguyễn Hàm, một trợ thủ đắc lực cho ông khi ra nước ngoài hoạt động. Đến khi Đông Kinh nghĩa thục ra đời thì mối liên hệ cũng được xác lập với phong trào Duy tân ở Quảng Nam. Từ Quảng Nam, phong trào Duy tân đã phát triển ra khắp các tỉnh Trung Kỳ. Trong bối cảnh sưu cao thuế nặng, tư tưởng Duy tân đã đi vào quần chúng nhân dân cùng khổ, làm bùng phát phong trào kháng thuế của nhân dân Trung Kỳ. Đầu tháng 3-1908, sự bất mãn về chính sách sưu, thuế và nạn tham nhũng của giới quan lại dâng cao ở Quảng Nam. Ngày 10-3-1908, hơn 200 nông dân cầm đơn có chữ ký của hương lý kéo đến huyện Đại Lộc xin giảm xâu. Viên Tri huyện Đại Lộc không chịu giải quyết và báo lên tỉnh rằng dân chúng đang tụ họp để âm mưu phiến loạn và tiến hành đàn áp. Phong trào càng diễn ra mạnh mẽ hơn. Cuộc biểu tình xin xâu dần dần biến thành cuộc biểu tình chống thuế, thu hút nhân dân toàn tỉnh tham gia. Dân chúng biểu tình, kéo đến Tòa sứ Hội An để xin giảm sưu thuế. Những người biểu tình ăn mặc rách rưới để tỏ sự đồng lòng. Họ kiên quyết đòi được giảm sưu thuế. Đoàn biểu tình lập ra đội xung phong vây hãm Tòa Công sứ với nhiều lớp trong ngoài, dùng mo cau lót vào lưng, đặt mo cau dưới nón để chống trả lại những trận mưa roi của binh lính. Họ thay phiên nhau biểu tình. Một số người chuyên lo vận chuyển lương thực cũng như làm nhiệm vụ vận động nhân dân tham gia. Chính những hành động đó làm cho các cuộc biểu tình ngày càng thu hút sự tham gia đông đảo của quần chúng, như trong công điện gửi Toàn quyền Đông Dương ngày 31-3-1908, Khâm sứ Trung Kỳ Lévecque miêu tả: "*Một đoàn năm sáu trăm người đã vượt rào chắn, một hôm đã tìm cách tràn vào văn phòng Công sứ, yêu cầu trả tự do cho những người cầm đầu đã bị bắt. Họ bị đẩy lùi bằng đòn gậy và từ đó đám biểu tình luôn đông người*" (Kinh, 2001, p. 156).

Ngoài Hội An, tại các huyện lỵ khác, nhiều cuộc biểu tình cũng diễn ra. Ngày 20-3-1908, một đoàn biểu tình đến dinh quan Tổng đốc Hồ Đắc Trung, bắt viên Tổng đốc tham gia vào phong trào xin giảm sưu thuế. Ngày 22-3-1908, viên Tri phủ Điện Bàn cũng bị dân bao vây. Tiếp sau đó, các phủ Thăng Bình, Tam Kỳ, Duy Xuyên đều bị dân chúng biểu tình vây phủ.

Bên cạnh cuộc đấu tranh trực diện ở địa phương, những người lãnh đạo phong trào còn gửi đơn từ lên Khâm sứ Trung Kỳ, Toàn quyền Đông Dương. Và từ đây, phong trào chống thuế ở Quảng Nam đã châm ngòi cho phong trào chống thuế khắp các tỉnh Trung Kỳ vào năm 1908. Khẩu hiệu, phương thức đấu tranh ở Quảng Nam cũng được nhân rộng ở các tỉnh.

2.2. Ảnh hưởng của phong trào chống thuế ở Quảng Nam đến các tỉnh Trung Kỳ năm 1908

Quảng Ngãi là nơi hưởng ứng sớm nhất phong trào chống thuế của Quảng Nam chẳng những vì vị trí tiếp giáp với Quảng Nam mà còn vì nỗi khổ cực của dân chúng phải chịu nạn xâu thuế chung của miền Trung, hơn nữa phong trào Duy tân ở đây cũng phát triển khá mạnh. Nhận được tin phong trào chống thuế nổ ra ở Quảng Nam, vào cuối tháng 3-1908, nhân dân bắt phó lý và lý trưởng làng An Điềm, tổng Bình Hòa lên tòa sứ Quảng Ngãi xin giảm thuế. Sau đó, phong trào lan ra khắp tỉnh. Các sĩ phu tiến bộ lãnh đạo phong trào chống thuế ở Quảng Ngãi nhận thấy cần liên kết và mở rộng với các tỉnh lân cận như Bình Định, Phú Yên, Quảng Nam để duy trì cuộc đấu tranh. Do đó, những người lãnh đạo đã cử Phan Long Bằng và Lê Đình Cơ vào Bình Định để phát động phong trào cùng nổi dậy hưởng ứng với Quảng Nam, Quảng Ngãi.

Vai trò của Quảng Ngãi đối với phong trào chống sưu thuế ở Bình Định, Phú Yên đã được các nhà nghiên cứu lịch sử nêu rõ: "*Từ Quảng Ngãi vào Bình Định, một số người trốn tránh được sự phong tỏa của địch, vào Phú Yên tuyên truyền cổ động*" (Thâu et al., 1998, p. 197). Bản án của chính phủ Nam triều đối với Phan Long Bằng, Lê Đình Cơ cũng đã tố cáo hành động gây rối của hai ông ở Bình Định (Anh, 1973, pp. 67-68). Tiếp đó, các đoàn biểu tình từ Quảng Ngãi đã kéo đến địa phận Bồng Sơn để cổ động đấu tranh.

Ở Bình Định, Phan Long Bằng và Lê Cơ đã liên lạc với các nhân sĩ như Nguyễn Khiêm, Trần Vỹ (Hoài Sơn, Hoài Nhơn), Đặng Tiến (An Trường, Hoài Ân)… để vận động nhân dân nổi dậy. Sau khi được tuyên truyền, nông dân nhanh chóng hưởng ứng đông đảo. Phong trào chống sưu thuế ở Bình Định diễn ra đầu tiên ở Bồng Sơn (Hoài Nhơn) vào ngày 6- 4-1908. Đến ngày 13-4-1908, dân chúng phủ Hoài Nhơn nổi dậy biểu tình. Sau đó một ngày, nhân dân huyện Phù Mỹ cũng nổi dậy. Ngày 16-4-1908, nhân dân các huyện Hoài

Nhơn, Phú Mỹ, Phú Cát, Tuy Phước… kéo đến vây chặt tỉnh thành Bình Định. Số người biểu tình ngày càng tăng, lúc đầu khoảng 1000 người thì đến ngày 18-4-1908 đã lên đến 10.000 người. Cùng với khẩu hiệu giảm sưu, bớt thuế, đoàn biểu tình còn bắt tri phủ, tri huyện cắt tóc ngắn. Những người biểu tình gọi nhau là "đồng bào", phát giấy có đóng dấu "đồng bào dân ký" cho mọi người, rồi đặt các chức danh "anh hai", "anh ba", "anh tư" cho những người lãnh đạo phong trào và nhường chức "anh cả" cho những yếu nhân ở Nam – Ngãi. Không chỉ biểu tình vây phủ, huyện, nhân dân Bình Định còn bắt những lý dịch trung thành với Pháp và đem đi xử lý. Họ nói là mang ra cho người "anh cả" Nam – Ngãi xử tội. Qua đó, cho thấy ảnh hưởng của phong trào đấu tranh từ Nam – Ngãi quả là không nhỏ đối với phong trào chống thuế ở Bình Định. Tại tỉnh thành Bình Định, nhân dân xếp hàng ngay ngắn ngồi xung quanh thành, cử người vào gặp quan tỉnh và quan bảo hộ đệ đơn trình bày tình cảnh dân khốn khổ bởi sưu cao thuế nặng và xin được giảm sưu thuế. Cuộc đấu tranh mạnh mẽ của quần chúng nhân dân đã làm cho thực dân Pháp hoảng hốt. Toàn quyền Bonhoure và Tổng chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương là Piel đã ra lệnh điều động 2 đại đội do Thiếu tá Grimaud và Đại úy Diods chỉ huy từ Bắc Kỳ vào cứu viện. Trước sự tấn công, truy bắt của thực dân Pháp, Phan Long Băng, Nguyễn Khiêm đã bị bắt và sau đó hai ông bị xử chém trước cửa Đông thành Bình Định. Tiếp sau đó, từ ngày 26 đến 30-4-1908, dưới sự chỉ huy của Grimaud và Contelle tấn công vào đoàn biểu tình. Trước sự đàn áp của thực dân Pháp, đoàn biểu tình buộc phải giải tán khỏi tỉnh thành, tiến về thôn quê tiếp tục hoạt động. Đến đầu tháng 5-1908, tại Bồng Sơn, quân Pháp tiến hành khủng bố dữ dội khiến nhiều người chết và bị thương. Ngày 26-7-1908, phong trào chống thuế ở Bình Định hoàn toàn bị dập tắt.

Từ Bình Định, phong trào đã lan vào Phú Yên và Phú Yên được xem nơi có cuộc vận động hưởng ứng kháng sưu thuế cuối cùng ở phía Nam. Tuy nhiên, không vì thế mà phong trào diễn ra kém phần quyết liệt hơn so với Nam – Ngãi. Phong trào đấu tranh đầu tiên diễn ra tại huyện Đồng Xuân. Ngày 5-5-1908, nhân dân tập trung ở La Hai, kéo đến làng Khoan Hậu để yêu cầu chính quyền Nam triều giảm sưu thuế. Đến ngày 11-5-1908, cuộc biểu tình chống thuế ở Phú Yên diễn ra, có 200 người tham gia phong trào chuẩn bị đánh chiếm phủ lỵ Tuy An. Từ phía Nam, nhân dân các xã thuộc tổng Tuy Hòa tập trung biểu tình tại trung tâm phủ lỵ Đông Phước, Tuy Hòa để đi ra tỉnh lỵ Sông Cầu. Con số đoàn biểu tình tăng lên nhanh chóng, gần 2000 người. Ngày 14-5-1908, đoàn biểu tình tiến ra Sông Cầu. Trước hoạt động của đoàn biểu tình, chính quyền thực dân Pháp phải huy động lực lượng từ Đại đội 4, Trung đoàn 4 Khố đỏ Bắc Kỳ và điều 1 trung đội đến Sông Cầu. Tuy phong trào bị thất bại nhưng nó đã thể hiện một tinh thần kiên cường, nhạy bén trước "thời cuộc". Đây cũng là biểu hiện rõ nét cho việc hưởng ứng kịp thời phong trào chống sưu thuế của các tỉnh.

Cũng từ Quảng Nam, phong trào chống thuế cũng đã lan khắp các tỉnh Thừa Thiên, Quảng Trị, Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa.

Theo Châu bản triều Duy Tân, Nguyễn Hàng Chi là người có quan hệ với lãnh đạo phong trào chống thuế ở Quảng Nam. Nguyễn Hàng Chi (1886-1908) là con của một gia đình Nho học nổi tiếng ở làng Đông Thượng, xã Ích Hậu, tổng Phù Lưu, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Ông lãnh nhiệm vụ đi phát động phong trào ở các tỉnh từ Thừa Thiên trở ra. Trong vụ chống thuế, ông viết Thông tri gửi đi các nơi và đến Huế để cùng với các sĩ phu tiến bộ ở đây phát động phong trào. Thông tri có đoạn: "*Giặc Pháp mượn tiếng bảo hộ, ngược đãi dân ta thật quá lắm. Hàng năm nộp xong sưu thuế rồi, mình không còn chiếc áo lành, bụng không được ăn cơm no, đi nơi khác tìm ăn, khổ hết chỗ nói. Nếu không một phen đứng dậy tỏ tình kêu nài thì sưu thuế hắn còn tăng mãi. Dân ta mười nhà đã chín nhà rỗng không, khó lòng gánh chịu được. Nếu cứ ngồi mà đợi chết, chi bằng vùng dậy để tìm lối sống*" (Phan, 1999, p. 28).

Ở Thừa Thiên, phong trào bắt đầu khởi phát từ tháng 4-1908 tại một số làng thuộc huyện Phú Vang và Hương Thủy. Dân làng Dạ Lê kể lại rằng lúc đó có người tên là Khóa Nối nói giọng Hà Tĩnh (tức Nguyễn Hàng Chi) theo Lê Đình Mộng về làng loan truyền tin tức về phong trào chống thuế ở Quảng Nam, Quảng Ngãi (Phan, 1999, p. 28). Ngoài ra, tờ Thông tri của Nguyễn Hàng Chi được viết và dán ở đình chợ Hôm và am miếu dọc hai bên bờ sông Vân Dương đã thu hút sự tham gia đông đảo của quần chúng nhân dân vào cuộc cự sưu kháng thuế. Ngày 9-4-1908, nhân dân các làng Dạ Lê Chánh, Vân Thê, Dưỡng Mong, Hà Trung, Mộc Trụ đã tập hợp nhau kéo lên Huế và được dân chúng các làng lân cận tham gia ngày càng đông đảo. Đến đêm mồng 10 rạng sáng ngày 11-4-1908, nhân dân các vùng phụ cận đã tụ họp ở các làng Đốc Sơ, Dương Xuân, Đốc Bưu, An Hòa, An Cựu, Diên Đại và vùng sau núi Ngự Bình để tiến vào Huế. Địa điểm tập hợp là trước Tòa Khâm sứ. Tại Tòa Khâm sứ, viên Hộ lý bộ Lại De la Susse yêu cầu dân chúng giải tán để chờ Khâm sứ cùng Nam triều có thời gian thẩm xét các yêu cầu và nếu không chịu giải tán thì sẽ dùng biện pháp mạnh để đối phó, nhưng đoàn biểu tình vẫn cương quyết ở lại để chờ quyết định của Tòa Khâm sứ. Trước sự đàn áp của chính quyền thực dân, đoàn biểu tỉnh kéo về phía Phủ Thừa Thiên. Ngày 12-4-1908, số người tham gia biểu tình càng đông hơn. Cũng như ngày hôm trước, đoàn người đấu tranh bị đàn áp dữ dội. Trong đêm 12 rạng sáng ngày 13-4-1908, nhân dân hai huyện Phú Vang và Hương Thủy tụ họp đông đảo ở làng Công Lương chuẩn bị lên Huế. Mờ sáng, đoàn biểu tình đã đến làng Vĩ Dạ. Tại đây, đoàn biểu tình đụng độ với khoảng 100

quân lính đang trên đường đến Công Lương để đàn áp nhân dân. Kết quả của cuộc đụng độ là nhiều người bị chết và bị thương. Cũng trong ngày 13-4-1908, một đoàn biểu tình khác tiến vào thành phố. Chính quyền Nam triều ra "phủ dụ" nhưng đoàn biểu tình vẫn không chịu giải tán. Vào khoảng 18h cùng ngày, đoàn biểu tình diễu hành trước nhà tuần binh ở chợ mới Đông Gia (tức chợ Đông Ba ngày nay). Tại đây, lực lượng tuần binh cùng với một trung đội lính khố đỏ đã sử dụng vũ khí đàn áp rất dã man. Đoàn biểu tình bị giải tán và nhiều người bị bắt. Có thể thấy, phong trào chống thuế ở Thừa Thiên không xảy ra nhiều ngày như ở các tỉnh khác nhưng cũng không kém phần quyết liệt. Tuy nhiên, do cuộc đấu tranh diễn ra ngay tại khu vực do triều đình trực tiếp quản lý nên sự đàn áp của chính quyền thực dân có phần khốc liệt hơn. Những người tham gia biểu tình bị bắt và đưa ra xét xử ngay. Thậm chí, các quan chức không tích cực trong việc đàn áp cũng bị cách chức như trường hợp của Phủ doãn Trần Trạm, Chánh tổng An Cựu Hồ Giảng.

Ở Quảng Trị, Quảng Bình, hai tỉnh này chưa kịp hành động đã có người bị kết án "*phụ ngôn Nam Nghĩa cự sưu chí sĩ*" (Kháng, 1946, p. 26).

Ở Hà Tĩnh, phong trào chống thuế diễn ra mạnh mẽ. Những người lãnh đạo chủ chốt trong phong trào chống thuế ở Hà Tĩnh là những sĩ phu, hội viên hội Duy tân như Nguyễn Hàng Chi ở Can Lộc và Trịnh Khắc Lập ở Nghi Xuân. Khi phong trào chống thuế ở Quảng Nam nổ ra, Nguyễn Hàng Chi cùng với các hội viên khác đứng ra phát động phong trào, Nguyễn Hàng Chi đã trở thành người chỉ huy quan trọng trong phong trào chống thuế ở đây. Trong Thông tri, ông đã ca ngợi hành động của nhân dân Quảng Nam, xem đó là tấm gương mà nhân dân Hà Tĩnh phải làm theo: "*Đáng yêu mến thay dân khí tỉnh Quảng Nam, đáng kính phục thay dân khí tỉnh Quảng Nam, như dân khí tỉnh Quảng Nam, thì Hà Tĩnh ta cũng nên học theo mà làm*" (Liệu et al., 1958, p. 82). Trên tinh thần đó, phong trào chống thuế của nhân dân Can Lộc diễn ra mạnh mẽ. Cuộc biểu tình có đến năm, sáu trăm người do Nguyễn Hàng Chi dẫn đầu. Nông dân nghèo Can Lộc đã kéo đến huyện lị, tỉnh lị nêu yêu sách đòi giảm sưu thuế vì mùa màng thất thu. Cùng với phong trào chống sưu thuế ở Can Lộc, nhân dân các huyện Nghi Xuân, Kỳ Anh, Đức Thọ, Hương Sơn, Hương Khê, Cẩm Xuyên cũng đã tham gia vào các đoàn biểu tình chống thuế. Ở Nghi Xuân, phong trào đấu tranh gắn với vai trò của Trịnh Khắc Lập. Đầu tháng 5-1908, nhân dân nhiều làng thuộc huyện Nghi Xuân đã tập hợp ở chợ Giang Đình, sau đó kéo vào huyện bắt giải tri huyện Lê Trần Thụy. Đoàn biểu tình của huyện Nghi Xuân đi đến Đồn Cống (Can Lộc) thì bị toán lính địch kéo ra đàn áp và Trịnh Khắc Lập đã bị bắt. Ở Kỳ Anh, hưởng ứng lời kêu gọi của Nguyễn Hàng Chi, nhân dân hai xã Hà Trung, Đan Du tổ chức biểu tình, hưởng ứng dân nghèo Can Lộc, Thạch Hà kéo vào xin sưu ở tỉnh lỵ. Còn ở Đức Thọ, nhân dân nhiều xã trong huyện cùng với các sĩ phu Lê Văn Huân, Lê Văn Cẩn, Phạm Văn Ngôn kéo vào thị xã đấu tranh đòi giảm thuế. Các cuộc biểu tình có đến hàng trăm người. Để đối phó, thực dân Pháp thi hành mọi biện pháp để đàn áp phong trào. Như vậy, có thể thấy phong trào chống thuế ở Hà Tĩnh cũng diễn ra mạnh mẽ. Tính chất quyết liệt của phong trào đấu tranh khiến hương lý ở nhiều địa phương sợ hãi, không dám đốc thúc thu thuế. Tuy nhiên, với sức mạnh của mình, thực dân Pháp và triều đình nhà Nguyễn đã tiến hành đàn áp nhằm dập tắt phong trào.

Ở Nghệ An, chống sưu thuế cũng trở thành một hoạt động nổi bật thu hút sự tham gia đông đảo của quần chúng. Trong tờ "Tuyên cáo về vụ xin xâu ở Quảng Nam của sĩ dân Nghệ An", phong trào chống thuế của Quảng Nam cũng được các sĩ phu Nghệ An đánh giá là biểu hiện sức mạnh của lòng "chuyên nhất", chí "kiên quyết", là "hành động sáng tỏ". Từ bản Thông tri của Nguyễn Hàng Chi đến tờ Tuyên cáo cho thấy phong trào chống thuế ở Quảng Nam có ảnh hưởng lớn đến Hà Tĩnh, Nghệ An đương thời: "*Nghệ Tĩnh với Nam Nghĩa, từ phái văn học đến phái Cần Vương nghĩa hội, thường có một mạch câu thông với nhau. Đến phong trào tân học cải cách cùng Đông học cùng dưới trống một nhịp với nhau*" (Kháng, 1946, p. 26). Khẳng định của Huỳnh Thúc Kháng một lần nữa thể hiện mối quan hệ khăng khít về nhiều mặt của hai vùng đất xứ Nghệ và xứ Quảng thời cận đại kể từ phong trào Cần vương chống Pháp, rồi phong trào Duy Tân – Đông Du, cho đến phong trào chống sưu thuế sục sôi năm 1908 (Thâu, 2008, p. 9).

Ở Thanh Hóa, tuy cuộc đấu tranh chưa diễn ra nhưng đã có những tờ hiệu triệu của các sĩ phu kêu gọi nhân dân theo gương đồng bào Quảng Nam đứng dậy đấu tranh chống sưu thuế. Đại ý trong tờ hiệu triệu là: Dân chúng Nam – Nghĩa đã vì khổ chung của đồng bào mà hợp nhau yêu cầu giảm thuế là một việc chính đáng, sẽ có kết quả tốt. Ấp Thang mộc ta là đất danh tiếng xưa nay, há toàn cả đàn bà, không có bọn mày râu sao? Nếu dân tỉnh Thanh ta lãnh đạm ngày sau được ân giảm thuế sưu, chúng ta dẫu biết hổ thẹn và ăn năn cũng muộn rồi (Kháng, 1946, pp. 28-29). Tờ hiệu triệu một lần nữa khẳng định ảnh hưởng của phong trào chống sưu thuế đối với các tỉnh của nhân dân Nam – Ngãi. Chính phong trào ở Nam – Ngãi đã thôi thúc nhân dân Thanh Hóa đứng dậy đấu tranh. Khi những tờ hiệu triệu như thế xuất hiện ở trong tỉnh thì thực dân Pháp và tay sai đã tiến hành đàn áp. Các ông Tú Thiệp, Cử Soạn, Cử Khải bị đày ra Côn Đảo.

3. KẾT LUẬN

Từ Quảng Nam phong trào xin xâu, giảm thuế với các hình thức đấu tranh mới nhưng không kém phần quyết liệt đã lan rộng ra các tỉnh miền Trung. Sự ảnh hưởng này mang tính tất yếu. Trước hết bắt nguồn từ tinh

thần yêu nước, tinh thần dân tộc. Cuộc đấu tranh ở mỗi địa phương giành được kết quả ở những mức độ khác nhau nhưng tất cả đều thể hiện tinh thần dân tộc như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: "…*chủ nghĩa dân tộc là động lực của đất nước, chính nó đã gây nên cuộc nổi dậy chống thuế năm 1908, nó dạy cho những người culi biết phản đối, nó làm cho những người nhà quê phản đối ngầm trước thuế tạp dịch và thuế muối*" (Hồ Chí Minh toàn tập, 2011, p. 511). Mặt khác, đấu tranh chống sưu thuế, chống sự nhũng lạm của giới quan lại phong kiến Việt Nam cũng là một yêu cầu của cuộc đấu tranh công khai của nhân dân Việt Nam lúc bấy giờ. Quảng Nam là nơi mở đầu của phong trào Duy tân cả nước đồng thời cũng mở đầu cuộc đấu tranh công khai này. Đây là dịp để nhân dân Việt Nam vùng dậy đấu tranh khi thực dân Pháp tiến hành tăng thuế. Phong trào chống thuế năm 1908 ở Trung Kỳ đã khẳng định tinh thần và năng lực cách mạng của nông dân trong sự nghiệp giải phóng dân tộc. Và bài học phát huy sức mạnh to lớn của nhân dân đã được Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng một cách sáng tạo, nhuần nhuyễn trong trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng ở thế kỷ XX.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Anh, N. T. (1973). *Phong trào kháng thuế miền Trung năm 1908 qua các Châu bản triều Duy Tân*. Bộ Văn hóa, Giáo dục và Thanh niên.

Hồ Chí Minh toàn tập. (2011). *Tập 1*. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia – Sự thật.

Kháng, H. T. (1946). *Vụ kháng thuế ở Trung Kỳ năm 1908*. Nhà xuất bản Ích Tri.

Kinh, L. T. (2001). *Phan Châu Trinh qua tư liệu mới*. Nhà xuất bản Đà Nẵng.

Liệu, T. H., Bình, N. C., & Tạo, V. (1958). *Tài liệu tham khảo lịch sử Cách mạng cận đại Việt Nam* (Tập 3). Nhà xuất bản Văn Sử Địa.

Phan, N. H. C. (1999). Phong trào kháng thuế Thừa Thiên Huế năm 1908. *Nghiên cứu Huế*, (1), 25–37.

Thâu, C. (2008). Nghệ Tĩnh hưởng ứng phong trào chống sưu thuế Quảng Nam năm 1908. *Tạp chí Xưa và Nay*, (3), 9–12.

Thâu, C., Song, H., & Hòa, N. V. (1998). *Lịch sử Việt Nam 1897–1918*. Nhà xuất bản Khoa học Xã hội.

Influence of the anti-tax movement in Quang Nam in 1908 on Vietnam's central provinces

Truong Cong Huynh Ky, Le Thi Hoai Thanh

University of Education, Hue University

ARTICLE INFO

Article history:
Received 02 November 2023
Received in revised form 06 December 2023
Accepted 27 December 2023
Published 20 October 2025

Keywords:
Anti-tax
Quang Nam province
Central provinces
1908

Corresponding author:
Truong Cong Huynh Ky
E-mail address:
truongconghuynhky@dhsphue.edu.vn

ABSTRACT

Faced with the oppression and brutal exploitation of the French colonialists, the people of Dai Loc district (Quang Nam province) "revolted" against taxes. From Quang Nam, the anti-tax "fire" quickly spread throughout the Central provinces, creating a strong and fierce struggle movement with an unprecedented scale and method, frightening the French colonialists and the henchmen forces. Therefore, research on the influence of the anti-tax movement in Quang Nam in 1908 on the Central provinces will contribute to identifying the patriotic movement in Vietnam as well as clarifying the position and role of Quang Nam in the struggle against French colonialism in the early years of the twentieth century.